

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
VĂN PHÒNG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **57** /VP-HCTC  
V/v báo cáo kết quả kê khai  
tài sản, thu nhập năm 2016

Quảng Ngãi, ngày **2** tháng 01 năm 2017

|                                      |                       |
|--------------------------------------|-----------------------|
| TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI |                       |
| CV                                   | Số: <b>97</b>         |
| ĐẾN                                  | Ngày: <b>02.01.17</b> |
|                                      | Chuyên: .....         |

Kính gửi:

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Thanh tra tỉnh.

Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCTP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Công văn số 160-CV/BTCTU ngày 08/11/2016 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân năm 2016; Công văn số 893/TTT-NV4 ngày 22/11/2016 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập năm 2016, Văn phòng UBND tỉnh báo cáo kết quả Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 tại Văn phòng UBND tỉnh như sau:

**1. Công tác triển khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập tại Văn phòng UBND tỉnh (Văn phòng):**

- Ngày 21/11/2016, Văn phòng lập danh sách Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 và ban hành Công văn số 1231/VP-HCTC về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 gửi đến Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 (*mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập và Hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập trên eOffice*);

- Ngày 06/01/2017, Văn phòng ban hành Kế hoạch số 30/KH-VP công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập của Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 tại Văn phòng. Trên cơ sở đó, Văn phòng tiến hành công khai Bản kê khai bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc cơ quan. Thời gian niêm yết tối thiểu là 30 ngày liên tục kể từ ngày 10 tháng 01 đến ngày 10 tháng 02 năm 2017 và tiếp tục công khai đến ngày 10/3/2017 kết thúc thời gian niêm yết.

- Văn phòng lưu bản kê khai cùng hồ sơ của Người có nghĩa vụ kê khai và gửi bản chính đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy, bản sao (bản photo) đến Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy quản lý người kê khai (theo phân cấp quản lý cán bộ) hiện hành của Đảng và Nhà nước.

**2. Kết quả kê khai, tài sản thu nhập năm 2016:**

- Tổng hợp tại cơ quan Văn phòng, Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 là 37 người, trong đó: Đối tượng thuộc Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý 9 người, đối tượng thuộc cơ quan Văn phòng UBND tỉnh quản lý 28 người (bao gồm cả Trung tâm Công báo - Tin học và Nhà khách UBND tỉnh).

- Tổng hợp Người đã nộp Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 là 37 người, trong đó: Đối tượng thuộc diện Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý 9 người, đối tượng thuộc diện cơ quan Văn phòng quản lý 28 người.

(Biểu tổng hợp số liệu kê khai, công khai, xác minh tài sản, thu nhập năm 2016 đính kèm)

Văn phòng UBND tỉnh báo cáo Ban Tổ chức Tỉnh uỷ (gửi kèm theo 9 bản chính Bản kê khai tài sản, thu nhập đối tượng thuộc diện Trung ương và Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quản lý) và Thanh tra tỉnh để tổng hợp, báo cáo cấp thẩm quyền theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh (b/cáo);
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh uỷ (b/cáo);
- Ban Nội chính Tỉnh uỷ (b/cáo);
- Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh (b/cáo);
- VPUB: BTV Đảng uỷ, CVP, PCVP, Chủ tịch Công đoàn cơ quan, CBTH;
- Lưu: VT, HCTC.



**Lê Minh Huấn**

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI  
VĂN PHÒNG

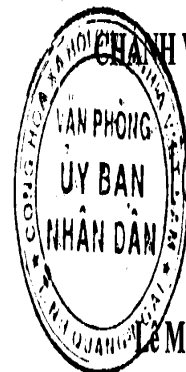
BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU

Số liệu kê khai, công khai, xác minh tài sản, thu nhập năm 2016

(Kèm theo Công văn số 7/VP-HCTC ngày 12/01/2017 của Văn phòng UBND tỉnh)

| STT | Tên đơn vị                                  | Số người phải kê khai trong năm | Số người đã kê khai | Số người công khai theo hình thức niêm yết | Số người công khai theo hình thức tổ chức cuộc họp | Số người được xác minh tài sản, thu nhập | Số người đã có kết luận về việc kê khai tài sản, thu nhập không trung thực | Số người đã bị xử lý kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực | Số người đã bị xử lý kỷ luật do chậm tổ chức kê khai, chậm tổng hợp, báo cáo kết quả minh bạch tài sản | Số người đã bị xử lý trách nhiệm trong xác minh tài sản, thu nhập | Ghi chú |
|-----|---------------------------------------------|---------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | 2                                           | 3                               | 4                   | 5                                          | 6                                                  | 7                                        | 8                                                                          | 9                                                                          | 10                                                                                                     | 11                                                                |         |
|     | Văn phòng UBND tỉnh                         |                                 |                     |                                            |                                                    |                                          |                                                                            |                                                                            |                                                                                                        |                                                                   |         |
|     | - Số Bản kê khai do cơ quan quản lý         | 28                              | 28                  | 28                                         |                                                    |                                          |                                                                            |                                                                            |                                                                                                        |                                                                   |         |
|     | - Số Bản kê khai do cấp ủy cấp trên quản lý | 9                               | 9                   | 9                                          |                                                    |                                          |                                                                            |                                                                            |                                                                                                        |                                                                   |         |
|     | <b>Tổng số</b>                              | <b>37</b>                       | <b>37</b>           | <b>37</b>                                  |                                                    |                                          |                                                                            |                                                                            |                                                                                                        |                                                                   |         |

NGƯỜI LẬP BIỂU  
Lê Văn Trung



CHỖ CHỮ KÝ VĂN PHÒNG

Lê Minh Huân